

các dụng cụ đo ở địa phương và một số dụng cụ đo ở vài địa phương lân cận khác theo sự thỏa thuận của Cục đo lường Nhà nước trung ương và của Ủy ban hành chính các địa phương có liên quan ;

3. Hướng dẫn xây dựng và chỉ đạo kỹ thuật, nghiệp vụ các tổ chức quản lý đo lường cơ sở trong phạm vi được phân cấp ;

4. Giám sát việc chấp hành các chế độ, thể lệ về đo lường ; làm trọng tài trong các vụ tranh chấp về đo lường ở địa phương ;

5. Phối hợp với các cơ quan, xí nghiệp đề tổ chức việc sửa chữa thiết bị dụng cụ đo trong địa phương ;

6. Tổ chức việc đào tạo, bồi dưỡng cán bộ đo lường trong địa phương trong phạm vi được phân cấp.

Điều 33. — Trong các xí nghiệp sản xuất phải có tổ chức quản lý đo lường. Tổ chức quản lý đo lường ở xí nghiệp có những nhiệm vụ và quyền hạn sau đây :

1. Tổ chức và thúc đẩy đề đưa kỹ thuật đo lường tiên tiến vào sản xuất của xí nghiệp ;

2. Đôn đốc thi hành các chế độ, thể lệ về đo lường trong xí nghiệp ;

3. Tổng hợp các kế hoạch về đo lường đề nghị lên cấp trên và các tổ chức có liên quan giải quyết ;

4. Tổ chức việc định kỳ kiểm định dụng cụ đo trong xí nghiệp :

— Đối với xí nghiệp không có chuẩn : do cơ quan quản lý đo lường Nhà nước hoặc một cơ quan được ủy quyền tiến hành.

— Đối với xí nghiệp có chuẩn : do tổ chức quản lý đo lường của xí nghiệp tiến hành.

5. Đưa đến cơ quan quản lý đo lường Nhà nước đề xin kiểm định theo định kỳ hoặc bất thường các chuẩn của tổ chức quản lý đo lường xí nghiệp.

Điều 34. — Trong các cơ sở khác có dùng nhiều thiết bị dụng cụ đo thì phải có một bộ phận hay ít nhất một cán bộ chuyên lo về quản lý đo lường ; ở bộ phận hoặc cán bộ đó có các chức năng, nhiệm vụ như đã quy định ở điều 33.

Điều 35. — Ở mỗi Bộ, Tổng cục, cơ quan trực thuộc Hội đồng Chính phủ phải có một tổ chức quản lý đo lường, tổ chức này phải được đặt trong một cơ quan cấp Cục, Vụ và phụ trách một cách tổng hợp công tác quản lý đo lường của cấp Bộ, Tổng cục, nhưng không phụ trách kiểm định. Trường hợp đặc biệt cần có chuẩn hay thiết bị chuẩn để kiểm định phải được sự thỏa thuận của Chủ nhiệm Ủy ban Khoa học và kỹ thuật Nhà nước.

— Các tổ chức quản lý đo lường của các Bộ, Tổng cục có những nhiệm vụ và quyền hạn như sau :

1. Kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các chế độ, thể lệ về đo lường và quản lý đo lường trong tất cả các cơ sở của Bộ, Tổng cục... ;

2. Giúp đỡ các cơ sở đó xây dựng các tổ chức quản lý đo lường ;

3. Phối hợp với các cơ quan vật tư của Bộ, Tổng cục... tổng hợp các đơn đặt hàng mua sắm thiết bị, dụng cụ đo của cơ sở và tham gia ý kiến vào kế hoạch phân phối các thiết bị, dụng cụ đo.

4. Phối hợp với các cơ quan chức năng trong nước tổ chức việc đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ đo lường và quản lý đo lường cho cán bộ công nhân viên kỹ thuật trong các đơn vị của Bộ, Tổng cục ;

5. Kiến nghị với Bộ, Tổng cục... về việc tổ chức, sửa chữa, sản xuất thiết bị dụng cụ đo cho các cơ sở ;

6. Kiểm định chuẩn cấp dưới và thiết bị dụng cụ đo của các cơ sở của Bộ, Tổng cục... trong trường hợp tổ chức này được trang bị chuẩn.

T.M. Hội đồng Chính phủ

K.T. Thủ tướng Chính phủ

Phó thủ tướng

LÊ THANH NGHỊ

NGHỊ ĐỊNH số 217-CP ngày 25-9-1974
ban hành Điều lệ quản lý đo lường
trong các xí nghiệp công nghiệp quốc
doanh.

HỘI ĐỒNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ vào bản Điều lệ về tổ chức và hoạt động của Hội đồng Chính phủ quy định nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của các Bộ trong lĩnh vực quản lý kinh tế, ban hành kèm theo nghị định của Hội đồng Chính phủ số 172-CP ngày 1-11-1973 ;

Theo đề nghị của ông Chủ nhiệm Ủy ban Khoa học và kỹ thuật Nhà nước ;

Căn cứ vào nghị quyết của Hội đồng Chính phủ trong Hội nghị thường vụ Hội đồng Chính phủ ngày 1 tháng 7 năm 1974,

NGHỊ ĐỊNH

Điều 1. — Nay ban hành kèm theo nghị định này bản Điều lệ quản lý đo lường trong các xí nghiệp công nghiệp quốc doanh.

Điều 2. — Điều lệ này có hiệu lực kể từ ngày ban hành. Ông Chủ nhiệm Ủy ban Khoa học và kỹ thuật Nhà nước có trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc các Bộ, các ngành, các địa phương thi hành bản điều lệ này.

Điều 3. — Các ông Bộ trưởng các Bộ, thủ trưởng các cơ quan ngang Bộ và cơ quan trực thuộc Hội đồng Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban hành chính các khu, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chịu trách nhiệm thi hành nghị định này.

Hà-nội, ngày 25 tháng 9 năm 1974

T.M. Hội đồng Chính phủ

K.T. Thủ tướng Chính phủ

Phó thủ tướng

LÊ THANH NGHỊ

ĐIỀU LỆ

quản lý đo lường trong các xí nghiệp công nghiệp quốc doanh

(ban hành kèm theo nghị định số 217-CP ngày 25-9-1974 của Hội đồng Chính phủ)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. — Đo lường trong các xí nghiệp công nghiệp quốc doanh phải đảm bảo phục vụ tốt các nhiệm vụ quản lý kinh tế, quản lý kỹ thuật để tăng năng suất lao động, không ngừng nâng cao sản lượng và chất lượng sản phẩm, chống lãng phí tham ô, bảo vệ an toàn sản xuất và an toàn lao động, thúc đẩy tiến bộ kỹ thuật.

Các xí nghiệp công nghiệp quốc doanh có trách nhiệm bảo đảm tính thống nhất, tính đúng đắn và tính chính xác về đo lường trong xí nghiệp.

Điều 2. — Giám đốc xí nghiệp chịu trách nhiệm về tình trạng đo lường của xí nghiệp, có nhiệm vụ tổ chức thực hiện và kiểm tra việc thực hiện các chế độ, thề lệ về đo lường của Nhà nước và của cấp trên.

Điều 3. — Các cơ quan quản lý đo lường Nhà nước có nhiệm vụ kiểm tra, giám sát việc thực

hiện các chế độ, thề lệ về đo lường của Nhà nước trong các xí nghiệp.

Các cơ quan quản lý cấp trên của xí nghiệp (Bộ, Tổng cục, Ủy ban hành chính tỉnh, thành phố, Liên hiệp xí nghiệp, Cục, Sở, Ty v.v...) có nhiệm vụ tạo điều kiện thuận tiện cho việc chấp hành điều lệ này và kiểm tra đôn đốc việc thực hiện.

Chương II

NHIỆM VỤ CỦA XÍ NGHIỆP CÔNG NGHIỆP QUỐC DOANH

Điều 4. — Đơn vị đo lường dùng trong mọi hoạt động kinh tế, kỹ thuật của xí nghiệp phải theo đúng các quy định trong nghị định số 186 - CP ngày 26-12-1964 của Hội đồng Chính phủ về đơn vị đo lường hợp pháp của nước Việt-nam dân chủ cộng hòa và các văn bản khác của Nhà nước bổ sung cho nghị định đó.

Điều 5. — Căn cứ vào kế hoạch sản xuất, giám đốc và những người phụ trách các bộ phận của xí nghiệp có trách nhiệm bảo đảm việc trang bị các thiết bị dụng cụ đo (kể cả tấmông, calip...) cần thiết và phải kịp thời bổ sung, thay thế, đổi mới và kiểm định, hiệu chỉnh, sửa chữa các thiết bị, dụng cụ đo.

Điều 6. — Các phương pháp đo dùng trong xí nghiệp đều phải theo đúng các quy định ghi trong các quy trình, thề lệ của Nhà nước, của ngành hoặc của xí nghiệp ban hành.

Điều 7. — Trong công tác thiết kế hoặc nghiên cứu sản phẩm mới của xí nghiệp, khi quy định các thông số, chỉ tiêu kinh tế, kỹ thuật của sản phẩm, phải đồng thời quy định các phương pháp đo và thiết bị, dụng cụ đo, để xác định các thông số, chỉ tiêu đó.

Điều 8. — Cán bộ, công nhân, nhân viên của xí nghiệp phải thực hiện đúng đắn các phép đo theo các phương pháp đã được quy định thống nhất và phải bảo quản, sử dụng, bảo dưỡng tốt các thiết bị dụng cụ đo được giao để thực hiện các phép đo đó.

Điều 9. — Xí nghiệp có trách nhiệm tổ chức việc đào tạo, bồi dưỡng về kỹ thuật và nghiệp vụ đo lường cho cán bộ, công nhân, nhân viên để đảm bảo việc thực hiện đúng đắn các phép đo và sử dụng thành thạo các thiết bị dụng cụ đo.

Điều 10. — Khi lập kế hoạch hàng năm và kế hoạch dài hạn về sản xuất và tiến bộ kỹ thuật, xí nghiệp phải lập kế hoạch về đo lường, phải xem đó là một bộ phận hợp thành không thể thiếu được của kế hoạch sản xuất và tiến bộ kỹ thuật.

Chương III**QUẢN LÝ CHUẨN VÀ THIẾT BỊ CHUẨN,
THIẾT BỊ DỤNG CỤ ĐO TRONG XÍ NGHIỆP
CÔNG NGHIỆP QUỐC DOANH**

Điều 11. — Các chuẩn và thiết bị chuẩn, các thiết bị dụng cụ đo của xí nghiệp phải được kiểm định theo các quy định của Nhà nước.

Điều 12. — Chuẩn và thiết bị chuẩn của xí nghiệp phải được một cơ quan quản lý đo lường Nhà nước công nhận. Việc bảo quản, sử dụng và bảo dưỡng chuẩn và thiết bị chuẩn của xí nghiệp phải theo sự hướng dẫn về kỹ thuật và nghiệp vụ của cơ quan quản lý đo lường Nhà nước; chuẩn và thiết bị chuẩn đặt ở phòng, ban, phân xưởng nào thì nơi đó có trách nhiệm bảo quản và bảo dưỡng.

Điều 13. — Căn cứ vào danh mục thiết bị, dụng cụ đo phải qua kiểm định, xí nghiệp phải đăng ký việc kiểm định các thiết bị, dụng cụ đo do Nhà nước kiểm định tại cơ quan quản lý đo lường Nhà nước ở địa phương sở tại (hoặc tại một tổ chức quản lý đo lường khác được ủy quyền). Đối với các thiết bị, dụng cụ đo mà cơ quan quản lý đo lường Nhà nước ở địa phương không kiểm định được thì xí nghiệp phải đăng ký kiểm định ở Cục đo lường Nhà nước trung ương.

Điều 14. — Trong việc kiểm định các thiết bị, dụng cụ đo, xí nghiệp phải dùng chuẩn và thiết bị chuẩn đã được cơ quan quản lý đo lường Nhà nước công nhận và phải theo đúng các quy trình đã được ban hành.

Điều 15. — Các thiết bị dụng cụ đo mới chế tạo hoặc mới sửa chữa, hiệu chỉnh, nhất thiết phải được một tổ chức có thẩm quyền (theo quy định ở điều 13 và 14) kiểm định trước khi đưa vào sử dụng.

Sau khi kiểm định, các thiết bị dụng cụ đo đạt yêu cầu kỹ thuật sẽ được đóng dấu kiểm định hoặc cấp giấy chứng nhận kiểm định.

Đối với các thiết bị dụng cụ đo không đạt các yêu cầu kỹ thuật và không thể sửa chữa được nữa thì cần phải thanh lý.

Điều 16. — Mẫu dấu kiểm định và mẫu giấy chứng nhận kiểm định của xí nghiệp do giám đốc xí nghiệp quy định theo sự hướng dẫn của Cục đo lường Nhà nước trung ương.

Điều 17. — Các thiết bị, dụng cụ đo của xí nghiệp phải được bảo quản và bảo dưỡng tốt theo các thể lệ của Nhà nước, của Bộ hoặc của xí nghiệp.

Điều 18. — Nếu được ủy quyền của cơ quan quản lý đo lường Nhà nước và sự thỏa thuận của cơ quan quản lý cấp trên của xí nghiệp thì

xí nghiệp có quyền nhận việc kiểm định cho các xí nghiệp khác và có quyền thu phí kiểm định theo các quy định của Nhà nước.

Chương IV**TỔ CHỨC CHUYÊN TRÁCH VỀ
QUẢN LÝ ĐO LƯỜNG TRONG XÍ NGHIỆP
CÔNG NGHIỆP QUỐC DOANH**

Điều 19. — Nhiệm vụ quản lý đo lường trong xí nghiệp là nhiệm vụ của giám đốc và của cán bộ lãnh đạo các bộ phận của xí nghiệp. Đề giúp giám đốc xí nghiệp thực hiện và theo dõi việc thực hiện các nhiệm vụ trên, mỗi xí nghiệp phải có một tổ chức quản lý đo lường.

Điều 20. — Tổ chức quản lý đo lường của xí nghiệp có các chức năng nhiệm vụ sau đây:

1. Tổng hợp tình hình quản lý đo lường trong xí nghiệp; đề xuất với giám đốc xí nghiệp các biện pháp tăng cường công tác quản lý đo lường.

2. Theo dõi việc giữ chuẩn và thiết bị chuẩn của xí nghiệp, tự mình giữ một số chuẩn và thiết bị chuẩn.

3. Cùng với các bộ phận khác đảm bảo tính thống nhất, đúng đắn và chính xác của đo lường từ khâu chuẩn bị sản xuất cho đến khâu xuất xưởng sản phẩm.

4. Lập sơ đồ kiểm định các thiết bị dụng cụ đo không thuộc diện kiểm định Nhà nước; tổ chức việc kiểm định định kỳ và bất thường các thiết bị dụng cụ đo này. Tổ chức xây dựng các quy trình kiểm định tạm thời khi các quy trình đó chưa được ban hành chính thức.

5. Đăng ký việc kiểm định chuẩn và thiết bị chuẩn, thiết bị dụng cụ đo phải qua kiểm định Nhà nước ở cơ quan quản lý đo lường Nhà nước hoặc tổ chức quản lý đo lường được ủy quyền.

6. Tổng hợp các kế hoạch trang bị, bổ sung, thay thế, đổi mới, và các kế hoạch kiểm định, hiệu chỉnh, sửa chữa thiết bị, dụng cụ đo của xí nghiệp; giúp giám đốc xí nghiệp tổ chức thực hiện và tự mình thực hiện một phần những kế hoạch đó.

7. Đề nghị giám đốc xí nghiệp ban hành quy định về các phương pháp đo thống nhất trong xí nghiệp và tổ chức áp dụng các phương pháp đo tiên tiến.

8. Kiến nghị với giám đốc xí nghiệp ra lệnh đình chỉ sử dụng hoặc thu hồi các thiết bị dụng cụ đo không hợp pháp.

9. Cùng với tổ chức kiểm tra chất lượng sản phẩm, tiêu chuẩn hóa và các bộ phận khác của xí nghiệp tìm những nguyên nhân sai sót về chất lượng sản phẩm.

10. Tùy khả năng, tiến hành những phương pháp đo mà các bộ phận khác của xí nghiệp không có điều kiện tiến hành.

11. Làm trọng tài trong các vụ tranh chấp đo lường gây ra trong xí nghiệp.

12. Giúp giám đốc xí nghiệp phân phối thiết bị dụng cụ đo mới mua về, mới chế tạo ra cho các bộ phận trong xí nghiệp.

Điều 21. — Tờ chức biên chế của tờ chức quản lý đo lường của xí nghiệp do giám đốc xí nghiệp quy định.

Trong việc bổ nhiệm, đề bạt hoặc chuyển chuyên, biệt phái qua một cơ quan khác các cán bộ phụ trách tờ chức quản lý đo lường ở xí nghiệp, giám đốc xí nghiệp công nghiệp quốc doanh trung ương phải bàn bạc với Cục đo lường Nhà nước trung ương; giám đốc xí nghiệp công nghiệp quốc doanh địa phương phải bàn bạc với cơ quan quản lý đo lường Nhà nước ở địa phương.

Chương V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 22. — Điều lệ này phải được thi hành trong tất cả các xí nghiệp công nghiệp quốc doanh trung ương và địa phương.

Các ông thủ trưởng các Bộ, cơ quan ngang Bộ và cơ quan trực thuộc Hội đồng Chính phủ, các ông Chủ tịch Ủy ban hành chính các khu, tỉnh và thành phố trực thuộc trung ương, các ông giám đốc xí nghiệp công nghiệp quốc doanh trung ương và địa phương, các ông thủ trưởng các cơ quan quản lý đo lường Nhà nước các cấp có trách nhiệm thi hành điều lệ này.

T. M. Hội đồng Chính phủ
K.T. Thủ tướng Chính phủ

Phó thủ tướng

LÊ THANH NGHỊ

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CHỈ THỊ số 231-TTg ngày 24-9-1974 về việc tăng cường quản lý ruộng đất.

Nhiệm vụ của nông nghiệp là phải ra sức bảo đảm nhu cầu về lương thực, thực phẩm cho đời sống của nhân dân, nguyên liệu cho công nghiệp và tăng nông sản phẩm để xuất khẩu. Chúng ta phải thực hiện nhiệm vụ to lớn và cấp bách ấy trong điều kiện diện tích ruộng đất nông nghiệp được đưa vào sản xuất chỉ chiếm khoảng 12% đất đai của miền Bắc; việc mở rộng thêm diện tích đất canh tác dù làm bao nhiêu cũng

chỉ có giới hạn, nhất là trên đất bằng. Trong khi đó tốc độ tăng dân số của ta lại quá nhanh, yêu cầu xây dựng cơ sở vật chất của chủ nghĩa xã hội và những yêu cầu khác dùng đến diện tích ruộng đất ngày càng nhiều. Trong tình hình ấy, việc phân bố và quản lý sử dụng đất đai một cách hợp lý, nhằm bảo vệ sản xuất nông nghiệp, bảo vệ diện tích và màu mỡ ruộng đất, đồng thời bảo đảm những nhu cầu về đất đai của các ngành khác, có một vị trí đặc biệt quan trọng.

Đề giải quyết những yêu cầu nói trên, ngày 28 tháng 6 năm 1971 Hội đồng Chính phủ đã ra nghị quyết số 125 - CP(*) về việc tăng cường công tác quản lý ruộng đất. Nghị quyết đã quy định rõ nội dung và yêu cầu của công tác quản lý ruộng đất; trách nhiệm quản lý, sử dụng và nghĩa vụ của các thành phần sử dụng ruộng đất; trách nhiệm và quyền hạn của Ủy ban hành chính các cấp và Ủy ban Nông nghiệp trung ương trong công tác quản lý ruộng đất; yêu cầu phải chấn chỉnh và tăng cường cơ quan chuyên trách quản lý ruộng đất ở các cấp v.v...

Chấp hành nghị quyết của Hội đồng Chính phủ, một số ngành và địa phương đã bước đầu chú ý ngăn chặn và giải quyết những việc làm lãng phí đất đai, việc lấn chiếm, giấu giếm diện tích và sử dụng không hợp lý, không hợp pháp ruộng đất của hợp tác xã, của quốc doanh. Theo số liệu tập hợp được qua các đợt kiểm tra tại một số hợp tác xã thuộc các tỉnh Ninh-bình, Nam-hà, Hải-phòng, Bắc-thái, Hà-nội, Nghệ-an, Hà-tĩnh... đã thu hồi được khoảng 5000 héc-ta bằng phương pháp đo đạc, 3 huyện ở Thái-bình đã thu hồi được 1100 héc-ta và 3 huyện ở Quảng-ninh thu hồi trên 500 héc-ta... Các nông trường: Sông Lô, Sông Bôi, Đồng-giao, Chí-linh trong bước đầu kiểm tra cũng đã thu hồi một số diện tích đất canh tác (riêng nông trường Sông Lô thu hồi được gần 100 héc-ta).

Những kết quả thu được chứng tỏ yêu cầu tăng cường quản lý ruộng đất là rất cần thiết. Ở những nơi bước đầu chú ý làm tốt công tác quản lý ruộng đất, không những đã thu hồi được một số diện tích, ngăn chặn những hành động trái với chế độ, chính sách của Nhà nước, mà còn có tác dụng góp phần tăng cường quản lý hợp tác xã, quản lý nông trường quốc doanh, tăng cường đoàn kết trong cán bộ và quần chúng và được quần chúng rất hoan nghênh.

Nhưng so với yêu cầu, kết quả đã làm được còn quá ít. Bên cạnh một số địa phương bước đầu chú ý đến công tác quản lý ruộng đất, nhiều địa phương khác chưa có kế hoạch và biện pháp tăng cường quản lý ruộng đất ở địa

(*) In trong Công báo 1971; số 12, trang 152.